

Số: 227/2018/QĐST-HNGĐ

M, ngày 20 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 212; Điều 213; Điều 396; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Điều 26 Luật thi hành án Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 282/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị Hồng H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số nhà xx, phố V, khu x, phường T, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

- Anh Bùi Văn L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Công văn số 310 /TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao về việc: Hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

[2] Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 11 năm 2018 và Đơn yêu cầu công nhận kết quả thuận tình ly hôn, và hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thành phố M ngày 04 tháng 12 năm 2018.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày các đương sự giao nộp cho Tòa án Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và hòa giải thành (ly hôn, nuôi con, tài sản chung) tại Trung tâm hòa giải, đối thoại (ngày 12/12/2018) không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Hồng H và anh Bùi Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

Do công nhận thuận tình ly hôn giữa chị H và anh L nên Giấy chứng nhận kết hôn số 59/2014 do Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 23/6/2014 không còn giá trị pháp lý

- **Về con chung:** Chị H và anh L có 01 con chung là Bùi Đức Tr, sinh ngày 09/9/2014. Chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Bùi Đức Tr cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Chị H và anh L thỏa thuận: anh L cấp dưỡng nuôi con chung số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2018 cho đến khi con chung đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Các đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích của con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- **Về tài sản chung:** Không có

- **Về các khoản nợ chung:** Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hồng H tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001481 ngày 13/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- Thi hành án dân sự;
- UBND p H; tp M;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị Thanh Phương